

Vắc-xin cần thiết trong thời kỳ mang thai

Bảng dưới đây cho biết quý vị có thể hoặc không thể chích những loại vắc-xin nào trong thời gian mang thai. Bảng này phù hợp với các khuyến nghị của CDC tính đến đầu năm 2025 và lịch chủng ngừa hiện tại do Hiệp hội Sản phụ khoa Hoa Kỳ (ACOG) công bố.

Vắc-xin	Quý vị có cần vắc-xin đó trong thời gian mang thai không?
COVID-19	Có! ACOG khuyến nghị tất cả phụ nữ mang thai nên chích vắc-xin COVID-19 đầy đủ theo khuyến cáo hiện hành để bảo vệ bản thân và em bé trong những tháng đầu đời. Chích vắc-xin vào bất kỳ thời điểm nào trong thời gian mang thai đều là an toàn.
Influenza (Cúm)	Có! Quý vị cần chủng một liều vào mỗi mùa thu hoặc mùa đông để bảo vệ cho bản thân và cho con quý vị. Chích vắc-xin vào bất kỳ thời điểm nào trong thời gian mang thai đều là an toàn.
Uốn ván, bạch hầu và ho gà (Tdap; Td)	Có! Phụ nữ đang mang thai cần một liều vắc-xin Tdap trong mỗi lần mang thai, tốt nhất là vào giai đoạn đầu của ba tháng cuối của thai kỳ. Vắc-xin Tdap trong thời kỳ mang thai sẽ giúp bảo vệ con quý vị khỏi bị ho gà trong những tháng đầu sau khi sinh. Hãy hỏi ý kiến bác sĩ của quý vị nếu quý vị chưa từng chích ít nhất là 3 mũi chủng ngừa uốn ván và bạch hầu trong đời hoặc nếu quý vị đang có vết thương sâu hoặc bẩn.
Viêm gan B (HepB)	Có! Tất cả người lớn dưới 60 tuổi, bao gồm cả những người đang mang thai, nên chích vắc-xin HepB nếu họ chưa có miễn dịch. Có thể sử dụng bất kỳ loại vắc-xin HepB nào phù hợp với độ tuổi. Nên tiến hành xét nghiệm máu sàng lọc nhiễm viêm gan B trong mỗi lần mang thai, bất kể tình trạng chủng ngừa.
Vi-rút thể hợp bào gây bệnh lý hô hấp (RSV)	Có! Để ngăn ngừa bệnh RSV nghiêm trọng ở trẻ sơ sinh, nên chích vắc-xin Pfizer RSV (Abrysvo) trong khoảng từ 32 tuần, 0 đến 36 tuần và 6 ngày của thai kỳ HOẶC nên chích một liều nirsevimab (kháng thể phòng ngừa RSV) cho trẻ sơ sinh sau khi sinh. Chích ngừa vắc-xin RSV trong thời kỳ mang thai thường chỉ được cung cấp trong khoảng từ tháng 9 đến cuối tháng 1. Nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị có thể giúp quyết định lựa chọn nào là tốt nhất cho quý vị.
Phế cầu khuẩn PPSV23; PCV15; PCV20; PCV21	Có thể. Nếu quý vị có nguy cơ cao bị bệnh nặng do bệnh phế cầu khuẩn, bác sĩ của quý vị có thể khuyến nghị chích vắc-xin phế cầu khuẩn trong khi mang thai hoặc khuyến nghị chờ cho đến sau khi mang thai. Nếu quý vị vô tình được chích vắc-xin phế cầu khuẩn trong thai kỳ, đây không phải là nguyên nhân đáng lo ngại.
Viêm gan A (HepA)	Có thể. Quý vị cần vắc-xin này nếu quý vị có yếu tố nguy cơ cụ thể đối với viêm gan A.* Vắc-xin thường được chích 2 liều, cách nhau 6–18 tháng. Chích vắc-xin HepA trong thai kỳ là an toàn, nếu cần.
Viêm màng não mủ do <i>Haemophilus influenzae typ b</i> (Hib)	Có thể. Một số người lớn có nguy cơ dễ mắc bệnh,* ví dụ như lá lách không còn hoạt động, cần phải chủng vắc-xin Hib. Nếu cần chích vắc-xin Hib, thì chích vắc-xin này là an toàn vào bất cứ thời điểm nào trong thời gian mang thai.
Viêm màng não cầu khuẩn ACWY (MenACWY, MenABCWY)	Có thể. Quý vị cần MenACWY nếu quý vị là sinh viên đại học năm thứ nhất sống trong ký túc xá và (1) quý vị chưa được chích liều nào kể từ khi bước sang tuổi 16, hoặc (2) đã hơn 5 năm kể từ liều cuối cùng của quý vị. Bất cứ ai từ 19 đến 21 tuổi đều có thể chích liều bổ sung nếu họ chưa chích liều bổ sung kể từ khi bước sang tuổi 16. Quý vị có thể cần chủng vắc-xin MenACWY nếu đang mắc một trong số các bệnh*, ví dụ như quý vị không còn lá lách.
Viêm màng não cầu khuẩn B (MenB, MenABCWY)	Có thể. Quý vị cần chủng vắc-xin MenB nếu đang mắc một trong số các bệnh*, ví dụ như chức năng của lá lách không còn hoạt động. Quý vị cũng có thể cân nhắc chích vắc-xin MenB nếu quý vị 23 tuổi trở xuống (ngay cả khi quý vị không có bệnh trạng có nguy cơ cao) sau khi thảo luận với nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của mình. Do chưa có nghiên cứu nào được thực hiện về vắc-xin MenB trong thai kỳ, hãy nói chuyện với chuyên gia chăm sóc sức khỏe của quý vị để xác định xem lợi ích của việc chủng ngừa có lớn hơn bất kỳ rủi ro tiềm ẩn hay không. MenABCWY kết hợp là một lựa chọn khi cần cả MenACWY và MenB.
Vi rút papilloma ở người (HPV)	Không. Không nên chích vắc-xin này trong thời gian mang thai, nhưng nếu quý vị đã vô tình chích thì đó cũng không phải là vấn đề cần lo lắng. Vắc-xin HPV được khuyến nghị cho tất cả những người từ 26 tuổi trở xuống, vì thế nếu quý vị đang ở độ tuổi này, hãy chắc chắn là quý vị được chủng ngừa trước hoặc sau khi mang thai. Những người từ 27 đến 45 tuổi cũng có thể được chủng ngừa HPV sau khi thảo luận với chuyên gia chăm sóc sức khỏe của họ.
Sởi, quai bị, rubella (MMR)	Không. Không nên chích vắc-xin MMR trong thời gian mang thai, nhưng nếu quý vị đã vô tình chích thì đó cũng không phải là vấn đề cần lo lắng. Quý vị cần ít nhất 1 liều MMR nếu sinh ra từ năm 1957 trở lại đây. (Một số người có thể cần chủng một liều thứ hai.*) Trong quá trình chăm sóc thai, bác sĩ của quý vị sẽ xét nghiệm máu của quý vị để đánh giá xem quý vị có cần chủng MMR sau khi sinh không. Để bảo vệ tốt nhất cho quý vị (và cho đứa con tương lai của quý vị), nên chủng ngừa trước khi cố gắng có thai.
Thủy đậu (Varicella; Var)	Không. Không nên chích vắc-xin thủy đậu trong thời gian mang thai, nhưng nếu quý vị đã vô tình chích rồi thì đó cũng không phải là vấn đề cần lo lắng. Nếu quý vị chưa từng mắc bệnh thủy đậu, chưa từng được chủng ngừa, hoặc đã được chủng ngừa nhưng chỉ được chích 1 liều, thì để có được sự bảo vệ tốt nhất cho quý vị (và em bé trong tương lai), nên chích loại vắc-xin này trước khi cố gắng mang thai hoặc sau khi kết thúc thai kỳ. Hai liều vắc-xin này được khuyến nghị.
Bệnh giời leo (Bệnh zona)	Không. Nếu quý vị từ 50 tuổi trở lên hoặc, nếu quý vị ở độ tuổi 19–49 và bị suy giảm miễn dịch, quý vị nên chích loại 2 liều vắc-xin ngừa bệnh zona nhãn hiệu Shingrix. Do chưa xác định được tính an toàn của vắc-xin Shingrix trong thời kỳ mang thai, hãy nói chuyện với chuyên gia chăm sóc sức khỏe của quý vị để xác định xem lợi ích của việc chích vắc-xin Shingrix trong thời kỳ mang thai có lớn hơn bất kỳ nguy cơ tiềm ẩn nào hay không.

* Hãy tư vấn ý kiến nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị để xác định mức độ nguy cơ nhiễm bệnh và nhu cầu đối với loại vắc-xin này.

